ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2662/QĐ-UBND	*Phú Thọ, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Phú Thọ đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/5/2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Công văn số 1345/BNN-VPĐP ngày 08/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn xây dựng và triển khai kế hoạch xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 140/TTr-SNN ngày 17/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao; xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Phú Thọ đến năm 2020 như sau:

1. Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ (mức độ hoàn thành các tiêu chí quy định tại Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 của UBND tỉnh Phú Thọ).

- Đạt chuẩn 100% tiêu chí nông thôn mới nâng cao *(Có Bộ tiêu chí kèm theo Quyết định này).*

2. Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Đạt các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định tại Quyết định số 691/QĐ-TTg ngày 05/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2018-2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các Sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới; căn cứ các văn bản hướng dẫn có liên quan và điều kiện thực tế của tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung, tiêu chí, chỉ tiêu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2019-2020; đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện; thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương triển khai thực hiện.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh; tiếp nhân hồ sơ, tham mưu tổ chức thẩm định, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu hàng năm và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết.

3. UBND các huyện, thành, thị xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xã triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ NN và PTNT;
- VPĐP nông thôn mới TW;
- TT TU; TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các ban Đảng thuộc TU;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP;
- NCTH;
- Lưu: VT, KT6.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

BỘ TIÊU CHÍ XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO TỈNH PHÚ PHỌ ĐẾN NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ).

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu quy định	Đơn vị chủ trì, phụ trách
I	**Lĩnh vực Hạ tầng kinh tế - xã hội**			
1	Giao thông	1.1. Các tuyến đường trục xã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giao thông vận tải; có biển báo giao thông ở những nơi nguy hiểm; có trồng cây xanh bóng mát, cây xanh hoặc trồng hoa ven đường đạt tỷ lệ 50% trở lên; được duy tu, bảo dưỡng định kỳ đảm bảo không xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng tới đi lại của người dân.	Đạt	Sở Giao thông vận tải
		1.2. Đường trục khu dân cư:		
		- Tỷ lệ đường trục khu và đường liên khu được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.	100%	
		- Các tuyến đường trục khu được giao cho các tổ chức đoàn thể hoặc các hộ gia đình đảm nhận tự quản để thực hiện quét dọn, phát quang, vệ sinh sạch sẽ thường xuyên.	Đạt	
		1.3. Đường ngõ, xóm:		
		- Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa.	100%; cứng hóa ≥80%	
		- Các tuyến đường ngõ xóm được giao cho các tổ tự quản, hộ gia đình để dọn dẹp vệ sinh, đảm bảo sạch đẹp.	Đạt	
2	Thủy lợi	Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 90% trở lên; riêng các vùng, khu sản xuất hàng hóa tập trung đảm bảo tưới và tiêu nước chủ động đạt 100%.	Đạt	Sở Nông nghiệp và PTNT
3	Điện	Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn.	100%	Sở Công thương
4	Trường học	100% trường học các cấp: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia; trường tiểu học và trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Cơ sở vật chất văn hóa	100% nhà văn hóa khu dân cư đảm bảo tiêu chuẩn, xung quanh được trồng cây xanh; sân thể thao tại các khu dân cư được vệ sinh sạch sẽ, đẹp và có trang thiết bị phù hợp với từng loại hình thể thao đảm bảo theo quy định.	Đạt	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
6	CSHT thương mại nông thôn	Không có tụ điểm kinh doanh, họp chợ tự phát trên địa bàn.	Đạt	Sở Công thương

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu quy định	Đơn vị chủ trì, phụ trách
7	CSHT thương mại nông thôn	Có ít nhất 2 cơ sở sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiêu thụ sản phẩm ứng dụng thương mại điện tử.	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông
8	Nhà ở dân cư	Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định.	≥90%	Sở Xây dựng
II	**Lĩnh vực Phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống nhân dân**			
9	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cao gấp 1,5 lần trở lên so với thu nhập bình quân đầu người tại thời điểm được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới	Đạt	Cục Thống kê
10	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).	≤6%	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
11	Tổ chức sản xuất	11.1. Xã có ít nhất 01 hợp tác xã thành lập theo Luật Hợp tác xã năm 2012 hoạt động hiệu quả và có mô hình sản xuất kinh doanh được nhân rộng trên địa bàn xã.	Đạt	Sở Kế hoạch và Đầu tư
		11.2. Thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa đối với sản phẩm chủ lực của xã đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và gắn với định hướng phát triển dịch vụ, du lịch… của địa phương.	Đạt	Sở Nông nghiệp và PTNT
		11.3. Thực hiện cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp đối với cây trồng chủ lực.	Đạt	
		11.4. Có mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm an toàn hoặc mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ.	Đạt	
III	**Lĩnh vực Giáo dục - Y tế - Văn hóa**			
12	Giáo dục và Đào tạo	12.1. Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3.	Đạt	Sở Giáo dục
		12.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp, dạy nghề).	≥85%	
		12.3. Có 100% số lao động nông thôn trong độ tuổi lao động thường trú ở địa phương có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của Nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách thức làm ăn phù hợp.	Đạt	Sở Lao động Thương binh và Xã hội
		12.4. Tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo.	≥40%	Sở Lao động Thương binh và Xã hội

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu quy định	Đơn vị chủ trì, phụ trách
13	Y tế	13.1. Trạm y tế khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Đủ điều kiện	Sở Y tế
		13.2. Tỷ lệ người dân thường trú được quản lý, theo dõi sức khỏe.	≥70%	
		13.3. Tỷ lệ người dân tham gia Bảo hiểm y tế.	≥90%	
		13.4. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	≤ 15%	
		13.5. Không có ngộ độc thực phẩm đông người.	Đạt	
14	Văn hóa	100% số khu dân cư được công nhận đạt chuẩn Khu dân cư văn hóa.	Đạt	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch
IV	**Lĩnh vực Cảnh quan - Môi trường**			
15	Cảnh quan, môi trường	15.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định.	≥100%(≥80 % nước sạch)	Sở Nông nghiệp và PTNT
		15.2. Có 100% trục đường xã, thôn, ngõ xóm có đèn chiếu sáng.	Đạt	Sở Công thương
		15.3. Cảnh quan, không gian nông thôn xanh - sạch - đẹp - an toàn, có ít nhất 50% số hộ gia đình có hàng rào cây xanh hoặc hàng rào khác được phủ cây xanh.	Đạt	Sở Tài nguyên và Môi trường
		15.4. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.	≥85%	
		15.5. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.	≥80%	
		15.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, phân loại và xử lý theo đúng quy định đạt từ 70% trở lên và có mô hình phân loại rác tại nguồn hoặc mô hình, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt.	Đạt	
		15.7. Khu xử lý rác thải tập trung (nếu có), khu tập kết rác tạm thời phải được trồng nhiều lớp hàng rào cây xanh bao bọc xung quanh.	Đạt	
V	**Lĩnh vực An ninh trật tự - Hành chính công**			
16	An ninh trật tự	Trong 02 năm liên tục trước năm xét, công nhận xã nông thôn mới nâng cao, xã được công nhận đạt chuẩn về an toàn trật tự. Trên địa bàn xã không có khiếu kiện đông người kéo dài; khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật; không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng; không có công dân thường trú ở xã phạm tội; tội phạm, tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và các vi phạm pháp luật khác được kiềm chế, năm sau giảm so với năm trước	Đạt	Công an tỉnh

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu quy định	Đơn vị chủ trì, phụ trách
17	Hành chính công	Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo có hiệu quả; có mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động hiệu quả. Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về dân chủ cơ sở. Các thôn, bản, ấp xây dựng và thực hiện hiệu quả hương ước, quy ước cộng đồng. Cán bộ, công chức xã chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và nâng cao đạo đức công vụ trong thực hiện nhiệm vụ	Đạt	Sở Nội vụ
		Có hệ thống một cửa hiện đại; gửi nhận văn bản nội bộ và với cấp trên qua hệ thống điện tử không qua văn bản giấy.	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

Đảm bảo 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ (theo nội dung cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch" do Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động).